TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21/7/2023
" V/v trAh chấp ly hôn"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Phạm Thị ThAh

Bà Nguyễn Thị Hồng

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu TrAg-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội:* Bà Bùi Thị ThAh Thủy-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 275/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc " TrAh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ah Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1992
Địa chỉ : Khu a, H Gi, Phù Ninh, Phú Thọ.

2.Bị đơn : Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1988
Địa chỉ : T Tr, Ph C, Sóc Sơn, Hà Nội.

Có mặt nguyên đơn; vắng mặt bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/4/2023 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là Ah Nguyễn Ngọc H trình bày:

-*Về hôn nhân:* Ah và chị Nguyễn Thị Kh đăng ký kết hôn ngày 20/7/2018 tại UBND xã Ph C, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng Ah ở chung với gia đình chị Kh. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Kh không quA tâm đến gia đình nhà chồng cũng như không quA tâm đến con cái. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay, không ai quA tâm đến ai. Nay Ah xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, Ah đề nghị Tòa án giải quyết cho Ah được ly hôn chị Kh.

-*Về con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 23/12/2018 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 24/4/2021. Ly hôn Ah đề nghị xin được nuôi cháu B, còn cháu A để chị Kh nuôi và tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

-*Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp:* Ah không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 01/6/2023 và những lời khai tiếp theo bị đơn là chị Nguyễn Thị Kh trình bày:

-*Về quA hệ hôn nhân:* Chị xác nhận về thời giA, điều kiện kết hôn như Ah H trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quA điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, Ah H có quA hệ với người phụ nữ khác, không quA tâm lo lắng cho gia đình. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2021 đến nay, không ai quA tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, Ah H làm đơn xin ly hôn chị đồng ý.

-*Về con chung:* Chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung như Ah H trình bày. Hiện cháu B đAg ở với Ah H, còn cháu A ở với chị. Ly hôn chị đề nghị giữ nguyên tình trạng nuôi con như hiện nay và tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

-*Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp:* Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử, nguyên đơn và bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quA điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử:

+Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ah Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị Kh.

+Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 24/12/2018 cho Ah H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Bình A, sinh ngày 24/4/2021 cho chị Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

+Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

+Về án phí: Ah H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Nguyễn Thị Kh có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quA hệ hôn nhân:

Ah Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị Kh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/7/2018 tại UBND xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy, cuộc hôn nhân của Ah chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng sống tH sự quA tâm, chia sẻ với nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong việc xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa hôm nay Ah H xác định tình cảm vợ chồng không còn, Ah đề nghị được ly hôn. Đối với chị Kh vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị cũng xác định tình cảm vợ chồng đến nay cũng không còn, Ah H xin ly hôn, chị đồng ý. Tòa án đã xác minh tại gia đình cũng như chính quyền địa phương nơi Ah, chị cư trú được biết vợ chồng Ah chị chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gia đình đã hòa giải nhiều nhưng quA hệ vợ chồng Ah chị vẫn không thay đổi. Vợ chồng Ah chị hiện sống ly thân, không ai quA tâm đến ai. Như vậy, có thể thấy hôn nhân của Ah chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ah H, cho Ah được ly hôn chị Kh là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con chung:

Quá trình chung sống vợ chồng Ah chị có 02 con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 23/12/2018 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 24/4/2021. Hiện cháu B đAg ở với Ah H, cháu A ở với chị Kh, điều kiện sức khỏe cũng như học hành của các cháu đều được đảm B nên thấy cần giữ nguyên tình trạng nuôi con như hiện nay của hai Ah chị và tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

[3] Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Ah H, chị Kh không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Ah H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 35; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Về hôn nhân: Ah Nguyễn Ngọc H được ly hôn chị Nguyễn Thị Kh.

2.Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 24/12/2018 cho Ah H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Bình A, sinh ngày 24/4/2021 cho chị Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Tự mỗi bên đảm nhiệm việc nuôi con.

Ah H, chị Kh được quyền thăm, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3.Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4.Về án phí: Ah H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, Ah được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0005995 ngày 04/5/2023.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm Ah H được quyền kháng cáo. Chị Kh vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-TAHN
-VKSNDH.Sóc Sơn.
-Chi cục THADS H.Sóc Sơn.
-UBND xã Ph C.
-Các đương sự.
-Lưu HS,VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng